

THÔNG BÁO

(V/v đăng ký đề tài, dự án tại Sở KH&CN tỉnh Bắc Ninh năm 2013)

Kính gửi: Các đơn vị, cá nhân trong toàn trường

Căn cứ theo thông báo của Sở KH&CN tỉnh Bắc Ninh về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch KH&CN cấp Tỉnh năm 2013.

Nhà trường thông báo cho các đơn vị, cá nhân trong trường gửi đề xuất đề tài, dự án KH&CN đăng ký cấp tỉnh Bắc Ninh năm 2013 về phòng KHCN để xét chọn và gửi đi tham gia tuyển chọn. Cụ thể như sau:

1. Đối tượng đăng ký:

Cán bộ, giảng viên, giáo viên và học sinh – sinh viên trong toàn trường.

2. Yêu cầu đối với đề tài, dự án:

- Phải đáp ứng được yêu cầu thực tiễn của tỉnh Bắc Ninh, có tính KH&CN, tính mới, tính khả thi, tính hiệu quả kinh tế - xã hội cao, có phương án, cách thức chuyển giao và áp dụng các kết quả, sản phẩm vào thực tiễn.

- Cần thuyết minh rõ các kết quả, sản phẩm nghiên cứu ngay từ khâu đề xuất. Các kết quả, sản phẩm của đề tài, dự án KH&CN cần được xác định cụ thể về dạng sản phẩm, số lượng, chủng loại và chỉ tiêu kỹ thuật của từng loại. So sánh sản phẩm nghiên cứu tạo ra với các sản phẩm tương tự trong nước hoặc trên thế giới. Các kết quả, sản phẩm của đề tài KH&CN và điều tra cơ bản cần được xác định cụ thể về dạng sản phẩm, số lượng và chỉ tiêu thông số cụ thể, phải có tác động tích cực đến phát triển KHCN, kinh tế và xã hội của các cấp, các ngành nói riêng và của tỉnh nói chung (đặc biệt là các đề xuất, giải pháp, kiến nghị).

- Cần tập trung theo định hướng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của tỉnh:

*** Về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn:**

+ Nghiên cứu, khảo nghiệm, lựa chọn các loại giống cây trồng, vật nuôi, biện pháp thâm canh mới vào sản xuất; ứng dụng công nghệ sinh học, các chế phẩm vi sinh để nâng cao năng suất, chất lượng và sản xuất nông sản an toàn; nhân rộng mô hình, hoàn thành khu thực nghiệm sản xuất nông nghiệp công nghệ cao; đề xuất các giải pháp kỹ thuật, khai thác có hiệu quả các trang trại chăn nuôi, thủy sản tập trung.

+ Nghiên cứu, lựa chọn các giải pháp công nghệ, thiết bị phù hợp để nâng cao tỷ lệ cơ giới hoá; quy hoạch vùng nguyên liệu kết hợp với xây dựng thí điểm các cơ sở chế biến nhằm phát huy lợi thế một số loại cây rau màu thực phẩm có tiềm năng phát triển thành vùng sản xuất hàng hoá. Đề xuất các mô hình HTX dịch vụ nông nghiệp thích

hợp với điều kiện kinh tế hộ. Triển khai xây dựng các mô hình KHCN gắn với các điểm mô hình nông thôn mới.

+ Triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu về đất nông nghiệp, về sâu bệnh hại cây trồng, dịch bệnh hại gia súc, gia cầm, ứng dụng CNTT, hệ thống GIS để quản lý, cảnh báo sớm sâu bệnh, dịch hại. Nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật, biện pháp tưới tiêu khoa học, các giải pháp quản lý, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả tài nguyên nước, chủ động ứng phó với các hậu quả của biến đổi khí hậu, đảm bảo phát triển nông nghiệp bền vững.

**** Về lĩnh vực công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp, giao thông, xây dựng, tài nguyên môi trường, công nghệ thông tin:***

+ Xây dựng Cổng thương mại điện tử Bắc Ninh; hỗ trợ các doanh nghiệp tiếp cận với thị trường công nghệ, mở rộng khả năng quảng bá, tiếp nhận, chuyển giao công nghệ mới, công nghệ tiên tiến vào sản xuất.

+ Tư vấn, hỗ trợ để các doanh nghiệp vừa và nhỏ, làng nghề truyền thống đổi mới, ứng dụng công nghệ thích hợp vào sản xuất. Đào tạo, chuyển giao kỹ thuật, nhân cây nghề mới trong khu vực thuần nông. Hỗ trợ các doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, triển khai các hoạt động sở hữu trí tuệ, xây dựng thương hiệu, cung cấp thông tin, hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT)... tạo điều kiện để sản phẩm công nghiệp, làng nghề của tỉnh nâng cao năng lực cạnh tranh, từng bước tham gia hội nhập.

+ Nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ KHCN trong công tác quản lý, thi công, ứng dụng công nghệ, thiết bị mới... nhằm nâng cao chất lượng công trình và hiệu quả quản lý trong các lĩnh vực giao thông, xây dựng. Nghiên cứu giải pháp và ứng dụng công nghệ để sản xuất các loại vật liệu mới, vật liệu xây dựng không nung...

+ Ứng dụng KH&CN, xây dựng các mô hình, hỗ trợ xử lý ô nhiễm môi trường trong các KCN tập trung, làng nghề và các khu đô thị, khu dân cư; đầu tư thiết bị và công nghệ xử lý 100% chất thải y tế độc hại tại các bệnh viện tuyến tỉnh và tuyến huyện.

+ Triển khai các dự án sử dụng hợp lý và tiết kiệm tài nguyên nước; giảm tổn thất nước sinh hoạt; tiết kiệm năng lượng trong khu vực sản xuất công nghiệp, làng nghề, chiếu sáng công cộng và sử dụng trong cộng đồng. Ứng dụng công nghệ để khai thác, sử dụng các dạng năng lượng mới, năng lượng tái tạo phục vụ sản xuất và sinh hoạt.

+ Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, tiến tới tin học hoá các hoạt động của cơ quan hành chính. Kết hợp ứng dụng CNTT với áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 nhằm giảm phiền hà, minh bạch và nâng cao hiệu lực hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

+ Hỗ trợ các doanh nghiệp tiểu thủ công nghiệp, làng nghề xây dựng trang thông tin điện tử của doanh nghiệp phục vụ khai thác thông tin, giới thiệu quảng bá sản phẩm, mở rộng thị trường, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

*** Lĩnh vực khoa học xã hội, văn hoá, giáo dục, y dược:**

+ Tập trung nghiên cứu các giải pháp nhằm đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, quản lý xã hội, thích ứng với điều kiện phát triển của cơ chế thị trường định hướng XHCN; cung cấp cơ sở khoa học cho việc lãnh đạo, chỉ đạo, hoạch định các chủ trương, chính sách. Đề xuất các giải pháp nâng cao năng lực quản lý, điều hành của cấp uỷ Đảng, chính quyền các cấp; các giải pháp bồi dưỡng đào tạo nâng cao chất lượng và sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực; các giải pháp bảo tồn, phát huy các giá trị văn hoá, lịch sử, truyền thống cách mạng phục vụ sự nghiệp CNH-HĐH.

+ Đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật mới, tăng cường đầu tư các trang thiết bị mới, hiện đại trong lĩnh vực y-dược; đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ y, bác sĩ; chủ động phòng ngừa dịch bệnh, nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc sức khoẻ cộng đồng.

3. Hồ sơ đăng ký:

Các đề tài, dự án đăng ký gồm: Bản tổng hợp danh mục đề xuất các nhiệm vụ KH&CN, phiếu đăng ký đề tài, dự án KH&CN (*phụ lục 1,2 kèm theo thông báo này*).

4. Thời gian nộp hồ sơ:

Các đơn vị, cá nhân nộp hồ sơ đăng ký đề tài, dự án về phòng KHCN gồm bản in và file mềm trước ngày **20/05/2012**.

Hồ sơ đăng ký nộp không đúng hạn sẽ không được gửi đi tuyển chọn. Mọi thông tin chi tiết xin liên hệ: đồng chí Hoàng Thanh Đức phòng KHCN, điện thoại: 04.37655121-(226), DD: 0983844815.

Nơi nhận:

- Giám hiệu;
- Các đơn vị trong trường;
- Lưu: VT, Phòng KHCN.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



***Hà Xuân Quang**

Đơn vị:.....

TỔNG HỢP
DANH MỤC ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KH&CN CẤP TỈNH
ĐƯA VÀO XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ KH&CN NĂM

STT	Tên nhiệm vụ	Tổ chức, cá nhân đề xuất	Tính cấp thiết	Mục tiêu và nội dung chủ yếu	Ghi chú
I	Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên và phát triển công nghệ				
I.a	Đề tài				
I.b	Dự án sản xuất thử nghiệm				
II	Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn				
1					
2					
3					
....					
III	Các Dự án khoa học và công nghệ có quy mô lớn				
1					
2					
3					
....					

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

PHIẾU ĐĂNG KÝ ĐỀ TÀI, DỰ ÁN KHCN NĂM 2013

1. Tên đề tài, dự án đăng ký thực hiện:
2. Cơ quan chủ trì: (Tên cơ quan, địa chỉ, điện thoại):
3. Họ và tên chủ nhiệm đề tài, dự án: (Họ và tên, học hàm, học vị chuyên môn, chức vụ):
4. Cơ quan phối hợp hoặc cơ quan chuyển giao công nghệ (nếu có):
5. Tính cấp thiết phải tiến hành đề tài, dự án: (Thuyết minh chi tiết)
6. Mục tiêu của đề tài, dự án: (Chi tiết)
7. Nội dung đề tài, dự án: (Tóm tắt nội dung dự kiến thực hiện)
8. Phương pháp nghiên cứu (đối với các đề tài, dự án nghiên cứu) hoặc phương án tổ chức triển khai thực hiện (đối với các đề tài, dự án ứng dụng, triển khai thực nghiệm KHCN). (Yêu cầu liệt kê các phương pháp, phương án chủ yếu)
9. Dạng sản phẩm, kết quả tạo ra của đề tài dự án: (Cụ thể loại gì, số lượng, chất lượng cần đạt).
10. Hiệu quả của đề tài, dự án: (Thuyết minh rõ hiệu quả dự kiến đạt được trên các mặt: khoa học, kinh tế, xã hội...)
11. Thời gian thực hiện đề tài, dự án:
12. Kinh phí thực hiện đề tài, dự án:
 - Tổng số:
 - Trong đó:
 - + Vốn ngân sách SNKH của tỉnh:
 - + Vốn tự có:
 - + Vốn khác:

CƠ QUAN CHỦ TRÌ
(Ký tên, đóng dấu)

.....Ngày.....tháng.....năm 2012
CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI, DỰ ÁN
(Ký tên)

Ghi chú:

1. Nếu Phiếu đề xuất không có họ, tên và chữ ký của chủ nhiệm đề tài/ dự án hoặc không có chữ ký và đóng dấu của cơ quan chủ trì thì Phiếu đề xuất đó không hợp lệ và không đưa vào tổng hợp, xét duyệt kế hoạch.